

Số: ~~796~~ /TCT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 6 tháng 3 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bến Tre

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 04/CT-THNVDT ngày 05/1/2015 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre báo cáo bổ sung đối với thu nhập được miễn thuế TNDN của HTX hoạt động khai thác và tiêu thụ con nghêu tự nhiên nêu tại công văn số 1867/CT-THNVDT ngày 22/10/2014 của Cục Thuế tỉnh Bến tre. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (áp dụng cho kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2014 trở đi) quy định về thu nhập được miễn thuế như sau:

"1. Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã; Thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản ở địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản.

a) Thu nhập từ trồng trọt (bao gồm cả sản phẩm rừng trồng), chăn nuôi, nuôi trồng thủy hải sản của hợp tác xã và của doanh nghiệp được miễn thuế quy định tại khoản này là thu nhập từ sản phẩm do doanh nghiệp, hợp tác xã tự trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, đánh bắt, chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế (không bao gồm trường hợp hợp tác xã, doanh nghiệp có mua lại sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy hải sản). Sản phẩm sơ chế được hướng dẫn tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

b) Thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi trừ các khoản thu nhập nêu tại điểm a, b, c Khoản 3 Điều 18 Thông tư này.

Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp theo quy định tại khoản này và tại điểm f Khoản 3 Điều 19 Thông tư này là hợp tác xã đáp ứng tỷ lệ về cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên là những cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp theo quy định của Luật Hợp tác xã và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã."

- Tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ (Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội có hiệu lực thi hành là ngày 01/1/2015) quy định về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ như sau:

"2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 như sau:

"1. Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã; thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập của doanh nghiệp từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản.

Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp quy định tại Khoản này và tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định này là hợp tác xã đáp ứng tỷ lệ về cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên là những cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp theo quy định của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn.

Căn cứ theo các quy định nêu trên, kể từ kỳ tính thuế năm 2014, trường hợp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp thực hiện ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đáp ứng tỷ lệ về cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên là những cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo quy định của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thì thuộc đối tượng được miễn thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Bến Tre được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu: VT, CS (3b) *sc*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Giao Anh Tuấn